

Số: 1790 /LN-BHXH-SGDĐT
V/v thực hiện bảo hiểm y tế học sinh,
sinh viên năm học 2024-2025.

Điện Biên, ngày 30 tháng 8 năm 2024

Kính gửi:

- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Điện Biên;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị, thành phố;
- Bảo hiểm xã hội các huyện, thị.

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế (BHYT) số 25/2008/QH12 ngày 14/11/2008 của Quốc hội; Luật sửa đổi, bổ sung số 46/2014/QH13 ngày 13/6/2014 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật BHYT; Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số Điều của Luật BHYT; Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số Điều của Luật BHYT; Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quy định mức hỗ trợ đóng BHYT cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo, người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và học sinh, sinh viên (HSSV) trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam về việc ban hành quy trình thu BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (BHTNLĐ-BNN); quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT; Quyết định số 505/QĐ-BHXH ngày 27/3/2020 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam về sửa đổi, bổ sung một số Điều quy trình thu BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN; quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT ban hành kèm theo Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam; Quyết định số 490/QĐ-BHXH ngày 28/3/2023 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy trình thu BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN; quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT ban hành kèm theo Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam sửa đổi và bổ sung Điều 1 của Quyết định số 505/QĐ-BHXH ngày 27/3/2023 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam; Công văn số 3779/UBND-KGVX ngày 23/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc triển khai thực hiện công tác BHYT HSSV năm học 2024-2025.

Liên ngành Sở Giáo dục và Đào tạo-BHXH tỉnh hướng dẫn thực hiện BHYT HSSV năm học 2024-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên như sau:

I. Đối tượng, mức đóng, phương thức đóng

1. Đối tượng tham gia

Theo Luật BHYT, HSSV đang theo học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh Điện Biên là đối tượng bắt buộc tham gia BHYT (trừ những HSSV đã tham gia BHYT theo các nhóm đối tượng khác theo quy định của Luật BHYT).

2. Mức đóng BHYT

Theo quy định, mức đóng BHYT bằng 4,5% mức lương cơ sở tại thời điểm đóng (từ ngày 01/7/2024, mức lương cơ sở là 2.340.000 đồng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ), cụ thể:

$$2.340.000 \text{ đồng} \times 4,5\% = 105.300 \text{ đồng/tháng.}$$

Từ ngày 01/01/2021 HSSV trên địa bàn tỉnh Điện Biên được ngân sách Trung ương hỗ trợ 30%, ngân sách tỉnh hỗ trợ 20% mức đóng. Do đó HSSV phải đóng 50% mức đóng BHYT theo quy định, cụ thể:

$$105.300 \text{ đồng/tháng} \times 50\% = 52.650 \text{ đồng/tháng.}$$

3. Quy định đóng BHYT với từng đối tượng theo năm tài chính

a) Đối với HSSV đã tham gia BHYT từ năm học 2023-2024

- HSSV đóng BHYT 12 tháng, thẻ BHYT mới có giá trị sử dụng từ ngày 01/01/2025 đến 31/12/2025. Mức đóng BHYT là: 52.650 đồng/tháng x 12 tháng = 631.800 đồng.

- Đối với HSSV năm cuối của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp: Số tháng đóng tính từ 01/2025 đến tháng kết thúc khóa học, thẻ BHYT mới có giá trị từ ngày 01/01/2025 đến ngày cuối của tháng kết thúc khóa học.

- Riêng học sinh lớp 12: Đóng BHYT 9 tháng, thẻ BHYT mới có giá trị sử dụng từ ngày 01/01/2025 đến 30/9/2025; mức đóng BHYT là: 52.650 đồng/tháng x 9 tháng = 473.850 đồng.

b) Đối với học sinh lớp 1

- Học sinh có ngày sinh từ ngày 01/01 đến ngày 01/10: Đóng BHYT 15 tháng; thẻ BHYT mới có giá trị sử dụng từ ngày 01/10/2024 đến ngày 31/12/2025; mức đóng BHYT là: 52.650 đồng/tháng x 15 tháng = 789.750 đồng;

- Học sinh có ngày sinh từ ngày 02/10 đến ngày 01/11: Đóng BHYT 14 tháng; thẻ BHYT mới có giá trị sử dụng từ ngày 01/11/2024 đến ngày 31/12/2025; mức đóng BHYT là: 52.650 đồng/tháng x 14 tháng = 737.100 đồng;

- Học sinh có ngày sinh từ ngày 02/11 đến ngày 01/12: Đóng BHYT 13 tháng; thẻ BHYT mới có giá trị sử dụng từ ngày 01/12/2024 đến ngày 31/12/2025; mức đóng BHYT là: 52.650 đồng/tháng x 13 tháng = 684.450 đồng;

- Học sinh có ngày sinh từ ngày 02/12 đến ngày 31/12: Đóng BHYT 12 tháng; thẻ BHYT mới có giá trị sử dụng từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025; mức đóng BHYT là: 52.650 đồng/tháng x 12 tháng = 631.800 đồng.

c) Quy định với đối tượng tham gia mới, tham gia không liên tục, HSSV

năm thứ nhất và đối tượng khác

Đối với HSSV năm thứ nhất của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp: Cơ quan BHXH sẽ tiếp nhận Danh sách tham gia, thu tiền đóng BHYT và phát hành thẻ BHYT căn cứ theo thời gian nhập học đến ngày 31/12/2025.

Theo quy định tại Khoản 8, Điều 13 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số Điều của Luật BHYT, người tham gia BHYT theo nhóm HSSV **thẻ BHYT có giá trị sử dụng kể từ ngày đóng tiền BHYT.**

HSSV đã tham gia BHYT theo các nhóm đối tượng khác theo quy định của Luật BHYT phải cung cấp mã thẻ BHYT còn hạn sử dụng cho nhà trường để làm cơ sở trích chăm sóc sức khỏe ban đầu (CSSKBĐ) và xác định tỷ lệ tham gia BHYT HSSV tại trường. Khi thẻ BHYT của HSSV thuộc nhóm đối tượng khác (thân nhân công an, người thuộc hộ gia đình nghèo, cận nghèo, dân tộc thiểu số....) hết hạn sử dụng và không được tiếp tục tham gia theo nhóm đó thì tham gia BHYT theo nhóm HSSV ngay từ tháng tiếp theo.

Ghi chú:

Đối với HSSV đã được cấp thẻ BHYT theo mã số BHXH, khi tiếp tục tham gia, cơ quan BHXH thực hiện ghi giá trị sử dụng của thẻ BHYT mới vào cơ sở dữ liệu và in Danh sách cấp thẻ BHYT (Mẫu D10a-TS) gửi cho trường học, thẻ BHYT đã cấp theo mã số BHXH năm học 2023-2024 tiếp tục được sử dụng cho năm học 2024-2025 (**cơ quan BHXH không in lại thẻ BHYT**). Việc in đổi thẻ BHYT chỉ còn áp dụng đối với các trường hợp: Mất, rách, hỏng, thay đổi thông tin trên thẻ như: Điều chỉnh về thân nhân, điều chỉnh về đối tượng, mức hưởng.... của người tham gia hoặc chưa được cấp CCCD gắn chip.

Đối với HSSV chưa được cấp mã số BHXH, thực hiện kê khai Tờ khai tham gia, điều chỉnh thông tin BHXH, BHYT (Mẫu TK1-TS đính kèm).

II. Quyền lợi của HSSV khi tham gia BHYT

1. Được cấp thẻ BHYT theo quy định; được đăng ký nơi khám, chữa bệnh (KCB) ban đầu tại cơ sở KCB tuyến xã hoặc tuyến huyện tương đương và thay đổi nơi đăng ký KCB ban đầu vào tháng đầu quý.

2. Được KCB BHYT tại nơi KCB ban đầu, khi vượt quá khả năng chuyên môn kỹ thuật thì được chuyển đến cơ sở KCB BHYT khác theo quy định về chuyển tuyến chuyên môn kỹ thuật. Trường hợp cấp cứu, được KCB tại bất kỳ cơ sở KCB nào và phải xuất trình thẻ BHYT cùng với giấy tờ tùy thân có ảnh hoặc hình ảnh thẻ BHYT trên ứng dụng VssID-BHXH số hoặc CCCD gắn chip hoặc hình ảnh thẻ BHYT trên ứng dụng VNeID (nếu đã tích hợp thông tin cấp thẻ BHYT). Từ ngày 01/01/2021 được quỹ BHYT chi trả chi phí điều trị nội trú theo mức hưởng trên thẻ BHYT khi tự đi khám bệnh, chữa bệnh không đúng tuyến tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến tỉnh trong phạm vi cả nước.

3. HSSV đi KCB đúng nơi đăng ký KCB ban đầu ghi trên thẻ BHYT hoặc chuyển đúng tuyến chuyên môn kỹ thuật được thanh toán theo mức:

- 100% chi phí KCB khi KCB tại tuyến xã;

- 100% chi phí KCB đối với trường hợp chi phí cho một lần KCB thấp hơn 15% mức lương cơ sở (từ ngày 01/7/2024 là 351.000 đồng);

- 100% chi phí KCB khi có thời gian tham gia BHYT 5 năm liên tục trở lên và có số tiền cùng chi trả chi phí KCB trong năm lớn hơn 6 tháng lương cơ sở (từ ngày 01/7/2024 chi phí lớn hơn 14.040.000 đồng), trừ trường hợp tự đi KCB không đúng tuyến;

- 80% chi phí KCB khi tổng chi phí một lần KCB bằng hoặc lớn hơn 15% mức lương cơ sở.

4. Trường hợp tự đi KCB không đúng tuyến (KCB trái tuyến, vượt tuyến) có trình thẻ BHYT: Chi phí điều trị nội trú được quỹ BHYT thanh toán theo mức hưởng là 80% nhân với tỷ lệ như sau:

- Tại bệnh viện tuyến Trung ương là 40% chi phí điều trị nội trú;
- Tại bệnh viện tuyến Tỉnh là 100% chi phí điều trị nội trú.

5. Trường hợp KCB tại cơ sở y tế không ký hợp đồng KCB BHYT, HSSV tự thanh toán chi phí với cơ sở KCB, sau đó mang chứng từ đến cơ quan BHXH để được thanh toán trực tiếp.

III. Tổ chức thực hiện

1. Ngành Giáo dục và Đào tạo

a) Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố và các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh chủ động phối hợp với cơ quan BHXH tại địa phương và Trung tâm Văn hóa Truyền thanh Truyền hình đẩy mạnh công tác truyền thông chuyên đề về BHYT HSSV năm học 2024-2025, đảm bảo 100% HSSV tham gia BHYT theo quy định.

Phối hợp với các sở, ngành tỉnh có liên quan kiện toàn hệ thống y tế học đường, đáp ứng hiệu quả công tác CSSKBĐ cho học sinh ngay tại cơ sở giáo dục và đào tạo; đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh tại các cơ sở giáo dục an toàn, thuận lợi. Thực hiện, kiểm tra giám sát công tác BHYT cho HSSV tại các cơ sở giáo dục và đào tạo.

Phối hợp chặt chẽ với các ngành, các cấp, các tổ chức chính trị-xã hội huy động nguồn lực xã hội hóa để hỗ trợ kinh phí tham gia BHYT cho HSSV có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

b) Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị, thành phố

Phối hợp với BHXH các huyện, thị, BHXH tỉnh tuyên truyền, phổ biến các quy định về Luật BHYT; chỉ đạo các trường học thông tin đầy đủ về chính sách BHYT HSSV đến cha mẹ HSSV trong buổi họp phụ huynh đầu năm, phối hợp tổng hợp các ý kiến đóng góp, phản hồi của phụ huynh gửi về cơ quan BHXH, đặc biệt đối với những xã chịu tác động khi thực hiện Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý thực hiện tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện BHYT HSSV gửi Phòng Giáo dục và Đào tạo, cơ quan BHXH (Mẫu số 1 đính kèm) trước ngày 01/5 hàng năm.

c) Các cơ sở giáo dục

Quản triệt tới toàn thể đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên phối hợp với cơ quan BHXH triển khai thực hiện BHYT HSSV đảm bảo 100% HSSV tham gia BHYT.

Thông báo, phổ biến đối tượng đóng, mức đóng, mức ngân sách hỗ trợ đóng BHYT đến giáo viên, phụ huynh và HSSV ngay từ đầu năm học để đảm bảo quyền lợi tham gia BHYT của HSSV không bị gián đoạn; đẩy mạnh tuyên truyền tính nhân văn, tính cộng đồng của chính sách BHYT; trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi khi tham gia BHYT của HSSV đối với HSSV và cha mẹ của học sinh.

Phối hợp với BHXH các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục cài đặt và hướng dẫn sử dụng ứng dụng VssID-BHXH số đến quý cha mẹ HSSV, HSSV.

Trước ngày 01/5 hàng năm, lập báo cáo tổng hợp đối tượng HSSV tham gia BHYT trong năm học theo từng lớp (Mẫu số 1) gửi Sở Giáo dục và Đào tạo (hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo theo phân cấp quản lý) và cơ quan BHXH trên địa bàn.

2. Ngành BHXH

a) BHXH tỉnh Điện Biên

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc kịp thời phối hợp với các cơ sở giáo dục và đào tạo hướng dẫn giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện công tác BHYT HSSV năm học 2024-2025.

Chủ động cung cấp thông tin, phối hợp với các cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh và các ngành thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT tỉnh đẩy mạnh truyền thông chuyên đề về BHYT HSSV năm học 2024-2025 giúp cho HSSV hiểu rõ mục đích, ý nghĩa, trách nhiệm, quyền lợi từ đó chủ động tham gia BHYT.

Chuyên kinh phí CSSKBĐ cho các cơ sở giáo dục theo đúng quy định, đảm bảo quyền lợi được chăm sóc và bảo vệ sức khỏe ban đầu, an toàn phòng, chống dịch bệnh cho HSSV tại trường học.

Phối hợp với các cơ sở giáo dục và đào tạo tiếp tục cài đặt và hướng dẫn sử dụng ứng dụng VssID-BHXH số đến quý cha mẹ HSSV, HSSV; truyền thông về ý nghĩa, tính năng, tiện ích của ứng dụng VssID với HSSV, như: Sử dụng hình ảnh thẻ BHYT trên ứng dụng để KCB; nắm bắt thông tin và giám sát quá trình tham gia, thụ hưởng chính sách BHYT HSSV. HSSV đã có thể căn cước có thể sử dụng hình ảnh thẻ BHYT trên ứng dụng VNeID đã tích hợp để KCB.

Phối hợp chặt chẽ với các ngành, các cấp, các tổ chức chính trị-xã hội huy động nguồn lực xã hội hóa để hỗ trợ kinh phí tham gia BHYT cho HSSV có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

b) BHXH các huyện, thị

Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị và các cơ sở giáo dục trên địa bàn triển khai thực hiện BHYT HSSV đúng quy định của Luật BHYT.

Cung cấp mẫu biểu, hướng dẫn nhà trường lập danh sách đối tượng tham gia BHYT, tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và cấp thẻ BHYT kịp thời; xác định và trích chuyển kinh phí CSSKBD cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn đúng quy định.

Phối hợp với các cơ sở giáo dục tiếp tục cài đặt và hướng dẫn sử dụng ứng dụng VssID-BHXH số đến quý cha mẹ HSSV, HSSV; truyền thông về ý nghĩa, tiện ích của ứng dụng VssID với HSSV, như: Sử dụng hình ảnh thẻ BHYT trên ứng dụng để đi KCB; nắm bắt thông tin và giám sát quá trình tham gia, thụ hưởng chính sách BHYT HSSV. HSSV đã có thẻ CCCD có thể sử dụng hình ảnh thẻ BHYT trên ứng dụng VNeID đã tích hợp để KCB.

Hàng năm, trước ngày 05/5 có trách nhiệm tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện BHYT HSSV trên địa bàn (Mẫu số 2) báo cáo BHXH tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo.

Trên đây là Hướng dẫn liên ngành thực hiện BHYT HSSV năm học 2024-2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo, BHXH tỉnh Điện Biên, thay thế Công văn liên ngành số 2493/LN-BHXH-SGDĐT ngày 25/8/2023 của BHXH tỉnh Điện Biên và Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện BHYT HSSV năm học 2023-2024. Yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện đảm bảo 100% HSSV tham gia BHYT. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo, BHXH tỉnh Điện Biên để thông nhất giải quyết. /s/

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Đoạt

BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH
GIÁM ĐỐC



Trần Minh Tuấn

Nơi nhận:

- Như trên;
- TU, HĐND, UBND tỉnh; (B/c)
- BHXH Việt Nam;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo Sở GD&ĐT;
- Lãnh đạo BHXH tỉnh;
- Các phòng NV, VP BHXH tỉnh;
- Website Sở GD&ĐT; Website BHXH tỉnh;
- Lưu: VT, SGD&ĐT, BHXH.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO (PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO).....
 TRƯỜNG.....

Mẫu số 1

BÁO CÁO TỔNG HỢP ĐỐI TƯỢNG HSSV THAM GIA BHYT
 Năm học 2024-2025

STT	Tên lớp	Tổng số học sinh	HSSV tham gia BHYT theo nhóm đối tượng khác	HSSV phải tham gia BHYT tại trường			Tỷ lệ tham gia BHYT (%)	Ghi chú
				Tổng	Số HSSV đã tham gia BHYT	Số HSSV chưa tham gia		
A	B	1	2	3=1-2	4	5=3-4	6 = (2+4)/1	7
1	Lớp...							
2	Lớp...							
3	Lớp...							
	...							
	Tổng							

NGƯỜI LẬP BIỂU
 (Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng năm
HIỆU TRƯỞNG
 (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH ĐIỆN BIÊN
BẢO HIỂM XÃ HỘI HUYỆN

Mẫu số 2

BÁO CÁO TỔNG HỢP ĐỐI TƯỢNG HSSV THAM GIA BHYT

Năm học 2024-2025

STT	Đơn vị	Số lớp học	Tổng số học sinh	HSSV tham gia BHYT theo nhóm đối tượng khác	HSSV phải tham gia BHYT tại trường			Tỷ lệ tham gia BHYT (%)	Ghi chú
					Tổng	Số HSSV đã tham gia BHYT	Số HSSV chưa tham gia		
A	B	1	2	3	4=2-3	5	6=4-5	7=(3+5)/2	8
I	Bậc tiểu học								
	Trường								
	Trường								
II	Bậc THCS								
	Trường								
	Trường								
III	Bậc THPT								
	Trường								
	Trường								
IV	Trường chuyên nghiệp								
	Trường								
	Trường								
	...								
	Tổng								

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng năm
GIÁM ĐỐC
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI
THAM GIA, ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN BẢO HIỂM XÃ HỘI, BẢO HIỂM Y TẾ

I. Áp dụng đối với người tham gia tra cứu không thấy mã số BHXH do cơ quan BHXH cấp

- [01]. Họ và tên (*viết chữ in hoa*): [02]. Giới tính:.....
[03]. Ngày, tháng, năm sinh: / / [04]. Quốc tịch:
[05]. Dân tộc:..... [06]. Số CCCD/ĐDCN/Hộ chiếu:
[07]. Điện thoại: [08]. Email (nếu có):
[09]. Nơi đăng ký khai sinh: [09.1]. Xã: [09.2]. Huyện:
..... [09.3]. Tỉnh:
[10]. Họ tên cha/mẹ/giám hộ (*đối với trẻ em dưới 6 tuổi*):
[11]. Đăng ký nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính:
[11.1] Nhận sổ BHXH, thẻ BHYT bản điện tử:
[11.2]. Nhận sổ BHXH, thẻ BHYT bản giấy, địa chỉ:
[11.2a]. Số nhà, đường/phố, thôn/xóm:
[11.2b]. Xã:..... [11.2c]. Huyện:..... [11.2d]. Tỉnh:
[12]. Kê khai Phụ lục Thành viên hộ gia đình (phụ lục kèm theo) đối với người tham gia tra cứu không thấy mã số BHXH và người tham gia BHYT theo hộ gia đình để giảm trừ mức đóng.

II. Áp dụng đối với người tham gia đã có mã số BHXH đề nghị đăng ký, điều chỉnh thông tin ghi trên sổ BHXH, thẻ BHYT

- [13]. Mã số BHXH: [14]. Điều chỉnh thông tin cá nhân:
[14.1]. Họ và tên (*viết chữ in hoa*): [14.2]. Giới tính:.....
[14.3]. Ngày, tháng, năm sinh: / / [14.4]. Nơi đăng ký khai sinh:
Xã Huyện: Tỉnh:
[14.5]. Số CCCD/ĐDCN/Hộ chiếu:
[15]. Mức tiền đóng: [16]. Phương thức đóng:
[17]. Nơi đăng ký khám, chữa bệnh ban đầu:
[18]. Nội dung thay đổi, yêu cầu khác:
[19]. Hồ sơ kèm theo (*nếu có*):

XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ

....., ngày tháng năm

Người kê khai